THỰC TRẠNG TRÌNH ĐỘ KỸ THUẬT CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN BẮN SÚNG ĐỘI TUYỂN TRẺ QUỐC GIA TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Đỗ Hữu Trường*

Tóm tắt: Thông qua các phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn tọa đàm, phương pháp kiểm tra sư phạm, phương pháp toán học thống kê, quá trình nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh theo kế hoạch huấn luyện năm. Kết quả nghiên cứu cho thấy, trình độ kỹ thuật của VĐV phát triển theo các thời kỳ huấn luyện, trong đó trình độ kỹ thuật đạt mức tốt nhất chủ yếu là ở thời kỳ huấn luyện tiền thi đấu và thời kỳ thi đấu.

Từ khóa: Trình độ kỹ thuật, VĐV Bắn súng, tuyển trẻ quốc gia, Đại học TDTT Bắc Ninh

Technical level reality of young Shooting National Team athletes at Bac Ninh Sport University

Summay:
Through the methods of document analysis and synthesis, interviewing seminars, pedagogical tests, mathematical statistics, the research has assessed the real situation of the technical level of young Shooting National Team athletes at the Bac Ninh University of Sports under the year training plan. The study results shows, the technical level of the athletes have development during training periods, in which the technical level mainly gain the best result at the training periods of pre-competition and competition.

Keywords: Technical level, shooting athletes, young National Team, Bac Ninh Sport University

ĐẶT VẤN ĐỀ

Đánh giá trình độ tập luyện kỹ thuật của VĐV Bắn súng nói chung và của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh theo kế hoạch huấn luyện năm có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Thông qua quy trình đánh giá này, huấn luyện viên xác định chính xác trình độ của VĐV cũng như mức độ phù hợp của kế hoạch huấn luyện năm, từ đó có những điều chỉnh một cách đúng đắn kế hoạch huấn luyện sao cho quá trình huấn luyện VĐV đạt hiệu quả cao nhất. Vấn đề đánh giá trình độ tập luyện của VĐV Bắn súng nó chung và đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, cũng đã được một số tác giả quan tâm nghiên cứu như: Đỗ Hữu Trường, Trần Anh Vương (2010), Đỗ Hữu Trường (2013), Trần Hán Anh (2014), Đỗ Hữu Trường (2014). Tuy nhiên, nghiên cứu các tác giả trên mới chỉ dừng lại ở việc xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá và ứng dụng trên đối tượng sinh viên, VĐV Bắn súng ở một nội dung thi đấu và một giới tính mà chưa nghiên cứu so sánh đánh giá được thực trạng trình độ tập luyện kỹ thuật của VĐV theo kế hoạch huấn luyện năm cho cả nam và nữ VĐV Chính vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu vấn đề: Thực trạng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh trong kế hoạch huấn luyện năm.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn, tọa đàm; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp kiểm tra sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

*PGS.TS, Trưởng Khoa Sau đại học, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh ở các thời kỳ huấn luyện

Để đánh giá diễn biến trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh theo kế hoạch huấn luyện năm, đề tài tiến hành phỏng vấn các chuyên gia, các HLV, giáo viên giảng dạy môn Bắn súng ở các câu lạc bộ Bắn súng và Trường Đại học TDTT Bắc Ninh để lựa chọn các test kiểm tra trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia. Kết quả đã lựa chọn được 06 test đối với môn súng trường thể thao và 02 test kiểm tra đối với môn súng ngắn thể thao. Trên cơ sở đó, đề tài đã xây dựng được các tiêu chuẩn đánh giá trình độ kỹ thuật theo 5 mức (giỏi, khá, trung bình, yếu, kém và thang điểm đánh giá theo thang điểm 10). Các test kiểm tra gồm:

* Môn súng trường thể thao.
- Nằm Bắn tính điểm 30 viên (điểm).
- Quỳ bắn tính điểm 30 viên (điểm).
- Đứng bắn tính điểm 30 viên (điểm).
- Nằm Bắn chụm 30 viên (cm).
- Quỳ bắn chụm 30viên (cm).
- Đứng bắn chụm 30 viên (cm).

* Môn súng ngắn thể thao.
- Bắn tính điểm 30 viên (điểm).
- Bắn chụm 15 viên (cm).

1.1. Đánh giá thực trạng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thời kỳ chuẩn bị chung

Kết quả nghiên cứu cho thấy: Môn súng trường thể thao ở hai nội dung kiểm tra là bắn chụm và bắn tính điểm, kết quả cả 12 VĐV có tổng điểm đạt từ 15 đến 16 điểm; khi so sánh với tiêu chuẩn đánh giá thì đều xếp loại trung bình. Như vậy trình độ kỹ thuật của VĐV súng trường là phù hợp với thời kỳ huấn luyện và đúng với mục tiêu kế hoạch đã xây dựng.

Kết quả kiểm tra môn súng ngắn thể thao cũng phản ánh rõ trình độ kỹ thuật của các VĐV. Kết quả thu được ở các tests kiểm tra đều đạt tổng điểm từ 9 đến 10 điểm, khi so sánh với tiêu chuẩn đánh giá đều ở mức xếp loại trung bình. Như vậy, kết quả này có xu hướng tương đồng như ở nội dung súng trường thể thao

1.2. Đánh giá thực trạng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thời kỳ chuẩn bị chuyên môn

Kết quả nghiên cứu cho thấy: Môn súng trường ở các nội dung kiểm tra số liệu thu được đều tốt hơn thời kỳ chuẩn bị chung, cụ thể tổng điểm của 12 VĐV đều đạt từ 18 đến 20 điểm và khi so sánh với tiêu chuẩn đánh giá đều xếp loại khá. Như vậy, ở gia đoạn này trình độ kỹ thuật của VĐV phát triển tốt, đúng với yêu cầu đối với môn súng ngắn khi xây dựng kế hoạch.

Kết quả thu được qua các test kiểm tra của 06 VĐV đều có xu hướng tăng hơn so với thời kỳ chuẩn bị chung. Tổng điểm đều đạt từ 12 đến 13 điểm, khi so sánh với tiêu chuẩn đánh giá thì xếp ở mức khá.

1.3. Đánh giá thực trạng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thời kỳ tiền thi đấu

Kết quả nghiên cứu trên VĐV súng trường thể thao cho thấy: Ở các test kiểm tra 12 VĐV đều đạt tổng điểm từ 21 đến 23 điểm. Kết quả này khi so kết quả của thời kỳ chuẩn bị chuyên môn tuy có tốt hơn về tổng điểm, song so sánh với tiêu chuẩn đánh giá cũng vẫn ở mức xếp loại khá. Như vậy, kết quả của các VĐV súng trường đã có sự tiến bộ rõ ràng và phù hợp với yêu cầu của kế hoạch đã xây dựng.

Kết quả đánh giá trình độ kỹ thuật của VĐV súng ngắn cho thấy: Tổng điểm đạt được ở các test kiểm tra từ 13 đến 16 điểm. Số điểm của các VĐV thời kỳ này có xu hướng tốt hơn so với thời kỳ chuẩn bị chuyên môn, song khi so với tiêu chuẩn đánh giá thì vẫn xếp ở loại khá.

1.4. Đánh giá thực trạng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thời kỳ thi đấu

Kết quả nghiên cứu cho thấy: Môn súng trường thể thao ở các test kiểm tra của 12 VĐV đạt tổng điểm từ 22 đến 27 điểm, khi so sánh với tiêu chuẩn đánh giá thì có 11 trên tổng số 12 VĐV xếp ở loại giỏi, chỉ có 01 VĐV xếp ở mức loại khá. Như vậy, trình độ kỹ thuật của các VĐV súng trường đạt mức cao nhất ở thời kỳ huấn luyện này là phù hợp với yêu cầu của kế hoạch đã xây dựng. Ở môn súng ngắn thể thao,

các test kiểm tra có tổng điểm đạt từ 13 đến 19 điểm, khi so sánh với tiêu chuẩn đánh giá thì có 5VĐV/ 6VĐV xếp loại giỏi, chỉ có 01 VĐV xếp loại khá.

2. So sánh nhịp tăng trưởng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh theo kế hoạch huấn luyện năm

Chúng tôi tiến hành so sánh nhịp tăng trưởng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh theo kế hoạch huấn luyện năm qua các thời kỳ huấn luyện. Kết quả được trình bày ở bảng 1 và bảng 2.

Bảng 1. So sánh nhịp tăng trưởng trình độ kỹ thuật của VĐV súng trường đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

TT	Họ và Tên	Kết quả kiểm tra						
		Chuẩn bị chung	Chuẩn bị chuyên môn	Tiền thi đấu	Thi đấu	W_{1-2}	W_{1-3}	W_{1-4}
1	Bùi Thu Hà	30	38	45	54	23.53	40	57.14
2	Hồng Thị Ngọc Thắm	31	36	46	54	14.93	38.96	54.12
3	Nguyễn Ngân Lâm	31	39	42	51	22.86	30.14	48.78
4	Nguyễn Văn Dũng	30	38	44	54	23.53	37.84	57.14
5	Nguyễn Danh Giang	32	38	45	54	17.14	33.77	51.16
6	Phan Hữu Đức	33	39	46	51	16.67	32.91	42.86
7	Thái Xuân Thông	32	38	45	53	17.14	33.77	49.41
8	Nguyễn Ngọc Toàn	31	37	45	56	17.65	36.84	57.47
9	Nguyễn Thị ThuTrang	30	39	44	54	26.09	37.84	57.14
10	Nguyễn Thu Vân	32	38	43	53	17.14	29.33	49.41
11	Trần Đức Công	32	39	43	52	19.72	29.33	47.62
12	Nguyễn Văn Thế	32	38	42	53	17.14	27.03	49.41

Qua bảng 1 cho thấy: Cả 12 VĐV đều có nhịp tăng trưởng lớn dần theo các thời kỳ huấn luyện. Nhịp tăng trưởng mạnh nhất là nhịp tăng trưởng giữa thời kỳ chuẩn bị chung và thời kỳ thi đấu, mức tăng trưởng đạt từ 42.86% đến 57.47%. Nhịp tăng trưởng thấp nhất là của VĐV Phan Hữu Đức là 42.86% còn nhịp tăng trưởng cao nhất là của VĐV Nguyễn Ngọc Toàn là 57.47%. Kết quả đánh giá nhịp tăng trưởng kỹ thuật của VĐV súng ngắn được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. So sánh nhịp tăng trưởng trình độ kỹ thuật của VĐV súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

TT	Họ và Tên	Kết Quả						
		Chuẩn bị chung	Chuẩn bị chuyên môn	Tiền thi đấu	Thi đấu	W_{1-2}	W_{1-3}	W_{1-4}
1	Trần Công Hiếu	10	13	16	19	26.09	46.15	62.07
2	Nguyễn Minh Hòa	10	12	14	17	18.18	33.33	46.15
3	Nguyễn Thị Vân Anh	10	13	16	19	26.09	46.15	62.07
4	Phạm Thi Ngọc Châu	10	12	15	17	18.18	40	51.85
5	Phạm Nho Huy	10	12	14	16	18.18	33.33	46.15
6	Nguyễn Việt Cường	10	12	14	17	18.18	33.33	51.85









Giờ huấn luyện VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Qua bảng 2 cho thấy: Trình độ kỹ thuật của các VĐV súng ngắn cũng tăng trưởng theo các thời kỳ huấn luyện. Nhịp tăng trưởng thấp nhất là gia đoạn chuẩn bi chung so với giai đoạn chuẩn bị chuyên môn, kết quả đạt từ 18.18% đến 26.09%. Nhịp tăng trưởng cao là thời kỳ tiền thi đấu và thi đấu, kêt quả đạt từ 46.15% đến 62.07%. VĐV có nhịp tăng trưởng thấp nhất thời kỳ này là Phạm Nho Huy, Nguyễn Minh Hòa, đạt 46.15% và VĐV có nhịp tăng trưởng cao nhất là Trần Công Hiếu đạt 62.07%.

KẾT LUẬN

1. Thông qua nghiên cứu đã lựa chọn đươc 06 test đánh giá trình độ kỹ thuật môn súng trường thể thao và 02 test đánh giá kỹ thuật môn súng ngắn thể thao và ứng dụng đánh giá thực trạng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh ở các thời kỳ huấn luyện.

2. Nhịp tăng trưởng trình độ kỹ thuật của VĐV Bắn súng đội tuyển trẻ Quốc gia tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh đều tăng trưởng theo hướng thích nghi với lượng vận động tập luyện và thi đấu. Nhịp tăng trưởng kỹ thuật cao nhất của VĐV là ở thời kỳ thi đấu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aulic. I.V (1982), *Đánh giá trình độ luyện tập thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

2. BandaReveski I.A (1970), *Độ tin cậy của các test thực nghiệm trong thể thao*, Nxb TDTT Mat – xcơ - va.

3. Lê Bửu, Nguyễn Thế Truyền (1986), *Kiểm tra năng lực thể chất và thể thao*, Nxb TDTT Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Dương Nghiệp Chí (1991), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

5. Đỗ Hữu Trường, Phạm Đình Bẩm (2016), *Giáo trình Bắn súng thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

6. Nguyễn Duy Phát (1990), "Một số tiêu chuẩn và phương pháp tuyển chọn VĐV bắn súng cấp cao ở Việt Nam", *Thông tin Khoa học TDTT- số 1*, Viện nghiên cứu khoa học TDTT Hà Nội.

(Bài nộp ngày 25/9/2016, Phản biện ngày 3/10/2016, duyệt in ngày 5/12/2016)